

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST

Ngày 22/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ - TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bá Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn NLC 3 Luận và ông Mai NLC 5 Tự.

- Thư ký phiên toà: Ông Đoàn Anh Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Bà Y Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22/8/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T , sinh năm 1979 tại Kon Tum; nơi cư trú: Khối 10, thị trấn Đ , huyện C, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ NLC 3 hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh C và bà Huỳnh Thị B ; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 128 ngày 01/4/2004 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, xử phạt Nguyễn Quốc T 02 năm tù về tội "Cướp tài sản", theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự. Được đặc xá tha tù trước thời hạn kể từ ngày 31/8/2005.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Nguyễn Văn S , sinh năm 1994; trú tại: Thôn 1, xã D , huyện C tỉnh Kon Tum. Có mặt.

Người làm chứng:

1/ NLC 1 , sinh năm 1999. Vắng mặt.

2/ NLC 2 , sinh năm 1980. Có mặt.

3/ NLC 3 , sinh năm 1983. Có mặt.

4/ NLC 4 , sinh năm 1969. Vắng mặt.

5/ NLC 5 , sinh năm 1972. Có mặt.

Cùng trú tại: Thôn 1, xã D , huyện C, tỉnh Kon Tum.

6/ NLC 6 , sinh năm 1990. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn P , huyện E, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/12/2017, NLC 2 gọi điện cho anh là Nguyễn Quốc T nói về mâu thuẫn giữa NLC 2 với NLC 1 . Nghe vậy, T về gặp NLC 2 hỏi chuyện rồi lấy một con dao bỏ vào túi áo đi tới nhà ông NLC 4 (là cha của NLC 1). Khi tới nhà ông NLC 4 thì gặp NLC 1 đang chơi ngoài sân, T hỏi: Có chuyện gì không em? NLC 1 trả lời: Không có chuyện gì đâu anh, rồi T đi vào nhà để nói chuyện với cha, mẹ NLC 1 . Ngay lúc đó, NLC 2 tới thấy NLC 1 đang đứng trước cổng nên nhảy vào đánh NLC 1 , NLC 1 bỏ chạy trốn ra sau nhà. Nguyễn Văn S (anh của NLC 1) tưởng T là người đánh NLC 1 nên cầm một khúc cây to bằng cổ tay đánh T . T dơ tay lên đỡ và rút dao ra đâm trúng bụng của anh S rồi hai người tiếp tục giằng co. Trong lúc giằng co, T vung dao gây ra vết rách mặt trong đầu gối chân trái của anh S .

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/TgT-TTPY ngày 05/01/2018, của Trung tâm Pháp y tỉnh Kon Tum, kết luận đối với Nguyễn Văn S : Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 29 %. Đề nghị giám định bổ sung sau khi đã điều trị ổn định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 50/TgT-TTPY ngày 11/5/2018, của Trung tâm Pháp y tỉnh Kon Tum, kết luận đối với Nguyễn Văn S : Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 27 %.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 09/CT-VKSĐT-HS ngày 04/7/2018 của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 20 đến 24 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, xin lỗi người bị hại. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Tô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bản án hình sự phúc thẩm số 128 ngày 01/4/2004 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng kết án bị cáo Nguyễn Quốc T với ngày tháng năm sinh là ngày 10 tháng 8 năm 1978, nhưng các giấy tờ về nhân thân của bị cáo Nguyễn Quốc T trong vụ án này có ngày tháng năm sinh là ngày 08 tháng 10 năm 1979. Kết quả tra cứu tiền án, tiền sự, danh chỉ bản thì bị cáo Nguyễn Quốc T có ngày tháng năm sinh khác nhau nói trên chỉ là một người.

[3] Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/12/2017, Nguyễn Quốc T nghe NLC 2 gọi điện nói về mâu thuẫn giữa NLC 2 với NLC 1 nên T lấy một con dao bỏ vào túi áo đi tới nhà ông NLC 4 (là cha của NLC 1) để nói chuyện. NLC 2 đi theo sau thấy NLC 1 đang đứng trước cổng nên nhảy vào đánh NLC 1, NLC 1 bỏ chạy. Nguyễn Văn S (anh của NLC 1) tưởng T là người đánh NLC 1 nên cầm một khúc cây to bằng cổ tay đánh T. T dơ tay lên đỡ và rút dao ra đâm trúng bụng của anh S. Hai người tiếp tục giằng co thì T vùng dao gây ra vết

rách mặt trong đầu gối chân trái của anh S .

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 50/TgT-TTPY ngày 11/5/2018, của Trung tâm Pháp y tỉnh Kon Tum, kết luận đối với Nguyễn Văn S : Vết thương vùng bụng, vết thương ở mặt trong gối trái, mở bụng thám sát, kiểm tra ổ bụng (rửa bụng, dẫn lưu). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 27 %.

Xét thấy, bản giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 50/TgT-TTPY ngày 11/5/2018, của Trung tâm Pháp y tỉnh Kon Tum đối với Nguyễn NLC 3 S sau khi thương tích đã ổn định là có căn cứ để áp dụng xét xử bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra tại thời điểm Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 (viết tắt là Bộ luật Hình sự năm 1999) có hiệu lực. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, với tình tiết "dùng hung khí nguy hiểm". Đến thời điểm truy tố, xét xử thì Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt là Bộ luật Hình sự năm 2015) có hiệu lực, hành vi của bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 2 năm đến 6 năm, nhẹ hơn tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, có khung hình phạt tù từ 2 năm đến 7 năm. Theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b, khoản 1, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ... thì Tòa án áp dụng điều luật của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử các bị cáo. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T là đúng người, đúng tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng . Việc bị cáo sử dụng dao là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho bị hại 27% đã xâm phạm quyền được bảo vệ sức khỏe của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần phải xử phạt mức án nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường thiệt hại. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại cũng có lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cha bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định.

[6] Về vật chứng: Gồm 01 con dao nhọn, lưỡi dao dài 19 cm, cán dao dài 11 cm là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b (bồi thường thiệt hại), s (thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải) khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T **20 (hai mươi)** tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn, lưỡi dao dài 19 cm, cán dao dài 11 cm (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2018, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Tô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Công an huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Bình